

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CB**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2021/HS-ST
Ngày 25-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CB**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đàm Thanh

Bà Nông Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Hoa, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh CB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CB tham gia phiên tòa: Ông Linh Đức Hợp, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh CB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 898/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Thị L (tên gọi khác: Không); sinh ngày 11 tháng 12 năm 1969 tại huyện HQ, tỉnh CB.

Nơi cư trú: Xóm C, xã SH, huyện HQ, tỉnh CB; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Hà P (đã chết) và bà Nông Thị N, sinh năm 1935; có chồng là Hà Văn T (đã chết); Có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1999; Có 05 anh, chị, em ruột, bị can là con thứ ba trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2021 đến ngày 16/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

Người làm chứng:

- Chảo Mùi P, sinh năm 1998;

Trú tại: Xóm LC, xã KX, huyện BL, CB; vắng mặt.

- Hoàng Xuân L, sinh năm 2000;

Trú tại: Xóm C, xã SH, huyện HQ, tỉnh CB; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 10 tháng 7 năm 2021 tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu SG đang làm nhiệm vụ tại khu vực mốc 658 cách đường biên giới khoảng 20m phát hiện Hoàng Thị L, sinh năm 1969, trú tại xã SH, huyện HQ và Chảo Mùi P, sinh năm 1998, trú tại huyện BL, tỉnh CB có dấu hiệu xuất cảnh trái phép, tiến hành kiểm tra L thừa nhận đang trên đường đưa Phạm vượt biên trái phép sang Trung Quốc qua mốc 658, tổ công tác đã lập biên bản phạm pháp quả tang, đưa người và phương tiện đến trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tiến hành điều tra vụ án xác minh được như sau: Do thường xuyên buôn bán ở khu vực biên giới nên năm 2019 Hoàng Thị L quen biết một người phụ nữ Việt Nam (không biết tên, địa chỉ) đang sinh sống tại Trung Quốc, hai người thường xuyên liên lạc với nhau qua mạng xã hội Wechat. Còn Chảo Mùi P, sinh năm 1998, trú tại KS, BL, CB từng xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc năm 2018 nên có số Wechat của một người phụ nữ Việt Nam (không biết tên, địa chỉ) đang sinh sống ở Trung Quốc, do muốn sang Trung Quốc tìm việc làm nên ngày 10/7/2021 Phạm gọi cho người phụ nữ này thì được biết chi phí để sang Trung Quốc hết khoảng 2000CNY (Hai nghìn nhân dân tệ), Phạm đồng ý và gửi số điện thoại của mình cho người phụ nữ này để tiện liên lạc. Ngày 10/7/2021 người phụ nữ đã dùng tài khoản Wechat 123 liên lạc thuê L đưa một phụ nữ đang đi từ tỉnh Bắc Kạn đến tỉnh CB qua mốc 658 thuộc huyện HQ, với tiền công 300 CNY (Ba trăm nhân dân tệ), L đồng ý nên người phụ nữ ở Trung Quốc cho L số điện thoại 0833.240.223 của Chảo Mùi P. Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 10/7/2021 L sử dụng số điện thoại 0862.908.363 của mình gọi cho Phạm thì Phạm bảo đã đến thành phố CB và đang ăn tối, sau đó L hướng dẫn Phạm tự thuê xe đi đến Kép Ké - Cốc Sâu, SH, nhưng do Phạm không biết địa điểm này nên trên đường đi Phạm đưa điện thoại cho người lái xe để nói chuyện với L. Khoảng 21 giờ cùng ngày Phạm đến Kép Ké - Cốc Sâu và trả tiền taxi hết 450.000 (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), Phạm chờ L đón. Lúc này ở nhà L có Hoàng Xuân L, sinh năm 2000 (là bạn của con trai L đến chơi), nên L đã mượn xe máy Honda Wave biển kiểm soát 11S1 02299 của Lễ, L nói là mượn đi có chút việc, L điều khiển xe máy đi đến dốc Kép Ké - Cốc Sâu thì gặp Phạm, sau đó L đưa Phạm đi theo đường mòn hướng đến mốc 658, khi cách mốc khoảng 20m thì bị phát hiện ngăn chặn.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát 11S1 02299 của Hoàng Xuân L cho L mượn, Lễ không biết L mang đi chở người xuất cảnh trái phép, nên trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Đàm Thị H sinh năm 1988 (là chủ chiếc xe), trú tại: Tổ XL, thị trấn XH, huyện HQ, tỉnh CB là có căn cứ.

Tại bản Cáo trạng số: 125/CTr-VKSCB(P1) ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CB đã truy tố Hoàng Thị L về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai: Từ năm 2019 thông qua buôn bán bị cáo quen một người phụ nữ Việt Nam sống ở Trung Quốc (không rõ họ tên, địa chỉ) và cho tài khoản Wechat. Đến ngày 08/7/2021 người phụ nữ đó đã liên lạc và nhờ bị cáo đón một người phụ nữ Việt Nam đưa vào khu vực biên giới qua mốc 658 đề xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê, sau khi thành công sẽ được trả số tiền là 300 CNY (Ba trăm nhân dân tệ).

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/7/2021, bị cáo liên lạc với người phụ nữ sống ở Trung Quốc và được cho số điện thoại của người phụ nữ Việt Nam đi từ tỉnh Bắc Kạn lên CB cần xuất cảnh, bị cáo đã liên lạc, hướng dẫn đi xe và hẹn với người phụ nữ đó là đón ở dốc Kép Ké - Cốc Sâu, xã TH, huyện HQ. Khoảng 20 giờ 50 phút, bị cáo đi đón người phụ nữ đó chở từ Cốc Sâu lên khu vực mốc 658 có người Trung Quốc đón ở đây đề xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, khi còn cách biên giới khoảng 20m thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ. Việc đưa người không chót lọt nên bị cáo chưa nhận được tiền công.

Kết thúc việc hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CB tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Hoàng Thị L về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ 12 - 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 - 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y71A, màu xám, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 869514031123672; IMEI2: 869514031123664. Số điện thoại: 0862.908.363 của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu ITTEL, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 359623090904687.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh CB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến, hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thị L tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Chảo Mùi P và Hoàng Xuân L tại cơ quan điều tra về động cơ, mục đích, thời gian, địa điểm cũng như cách thức đưa người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định: Do có mối quan hệ quen biết với người Việt Nam sống ở Trung Quốc và được giới thiệu người có nhu cầu xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc để làm thuê, bị cáo Hoàng Thị L đã tổ chức cho 01 người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Cụ thể: Ngày 10/7/2021 có hành vi tổ chức cho Chảo Mùi P xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc bằng cách hướng dẫn qua điện thoại cho Phạm đi xe từ thành phố CB đến dốc Kép Ké - Cốc Sâu, SH thuộc huyện HQ rồi đi vào khu vực biên giới qua mốc 658 vượt biên sang Trung Quốc, khi cách mốc 658 khoảng 20m thì bị cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn và bắt giữ.

Hành vi đón, đưa người để vượt biên sang Trung Quốc mà không làm thủ tục xuất, nhập cảnh theo quy định của pháp luật với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền vì động cơ vụ lợi là vi phạm pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo Hoàng Thị L đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội *“Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”* quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CB truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội *“Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”* quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị L là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự khó khăn trong công tác quản lý tại khu vực biên giới có địa bàn rộng, nhiều đường mòn, lối mở, bị cáo đã có hành vi tổ chức đưa người vượt biên giới Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc mà không có giấy phép theo quy định của pháp luật về xuất nhập cảnh. Bị cáo nhận thức được hành vi dẫn dắt, đưa người khác xuất cảnh sang Trung Quốc là vi phạm pháp luật, nạn nhân có thể bị bóc lột về sức lao động và gặp những nguy hiểm khác nhưng vì không có công việc ổn định để kiếm thêm thu nhập, vì vụ lợi của bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an địa phương, tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến nhiều loại tội phạm khác như giết người, cướp tài sản... Do vậy việc đưa bị cáo ra truy tố trước pháp luật là cần thiết nhằm mục đích răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là Hoàng Hà P được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Như vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo Hoàng Thị L là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Có nơi cư trú rõ ràng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát và giáo dục cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét về mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Việc xử lý vật chứng: Cần trả lại cho bị cáo đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước những đồ vật là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với Chảo Mùi P khai nhận được một người phụ nữ Việt Nam sống sinh sống ở Trung Quốc giới thiệu Hoàng Thị L đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê vào ngày 10/7/2021, tuy nhiên quá trình điều tra có đủ căn cứ khẳng định rằng, Chảo Mùi P đã từng xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc năm 2018. Do vậy không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm lần này.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”.

Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã SH, huyện HQ, tỉnh CB giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y71A, màu xám, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 869514031123672; IMEI2: 869514031123664. Số điện thoại: 0862.908.363;

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 359623090904687.

Xác nhận toàn bộ số vật chứng trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh CB theo Biên bản giao nhận vật chứng số 02 ngày 01 tháng 10 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh CB;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân Khánh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN-
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đàm Thanh

Nông Thị Vân

Nguyễn Thị Vân Khánh